

Bản án số: 33/2022/HS-ST

Ngày: 11-5-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRIỆU SƠN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Lan

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Hữu Thủy và ông Nhữ Mai Thỏa

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Ngọc Thành – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Đào Hải Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn, mở phiên tòa để xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 12/2022/TLST- HS, ngày 18/02/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Tô Văn M – Sinh năm: 1990

Nơi ĐKNKTT: Phố Tân Thanh, thị trấn Triệu Sơn, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hoá; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Tô Văn Thi, sinh năm: 1963 và bà Hoàng Thị Hiền, sinh năm: 1969; Gia đình có hai anh em, bị cáo là con thứ 2; Vợ: Ngô Thị Quỳnh, sinh năm: 1990 và có 02 con lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 16/6/2016, thực hiện hành vi “Cố ý gây thương tích”, đã bị khởi tố và truy tố về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999; Ngày 19/10/2016, Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn đình chỉ vụ án, bị can do bị hại rút đơn yêu cầu khởi tố.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/10/2021 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2. Hà Quang VA – Sinh năm 1993

Nơi ĐKNKTT: Tổ dân phố 4, thị trấn Triệu Sơn, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hoá; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 11/12 Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hà Quang Liên, sinh năm 1944 và bà Lê Thị Sót, sinh năm 1948; Gia đình có 7 anh em, bị cáo là con thứ 7;

Nhân thân: Ngày 29, 30/7/2015 bị Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xử phạt 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng về tội “Không tổ giác tội phạm”. Đã được xóa án tích.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/10/2021 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

3. Lê Văn K – Sinh năm 1990

Nơi ĐKNKTT: Thôn 2, xã Nông Trường, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hoá; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12 Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Văn Thạch, sinh năm 1963 và bà Tô Thị Sự, sinh năm 1965; Gia đình có 3 chị em, bị cáo là con thứ 3; Vợ: Lê Thị Hiền, sinh năm 1993, có 2 con lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/10/2021 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

4. Cao Thị Ma – Sinh năm 1999

Nơi ĐKNKTT: Bản Tân Sơn, xã Phú Xuân, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hoá; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 6/12 Dân tộc: Thái; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Cao Văn Nhâm, sinh năm 1969 và bà Phạm Thị Phiêm, sinh năm 1969; Gia đình có 5 chị em, bị cáo là con thứ 4; CH: Cao Văn Tung, sinh năm 1993 và có 01 con sinh năm 2014.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/10/2021 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

5. Trần Văn C – Sinh năm 1998

Nơi ĐKNKTT Tổ dân phố 4, thị trấn Triệu Sơn, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hoá; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 7/12 Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn Tiến, sinh năm 1970 và bà Lê Thị Phương, sinh năm 1971; Gia đình có 3 anh em, bị cáo là con thứ 2;

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/10/2021 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người có Quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

- Chị Lê Thị H, sinh năm 1981; Địa chỉ: Phố Thiệu, xã Dân Lý, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

- Chị Lục Thị Thủy, sinh năm: 2000; Địa chỉ: Thôn Cháy Ké, xã Thiết Ké, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 03/10/2021, Tô Văn M điều khiển xe máy đến nhà Hà Quang VA rủ VA đi hát karaoke và nhắn tin cho Lê Văn K đi hát cùng. Khi K lên nhà VA, M bảo K và VA đến nhà anh Vũ Trọng Bình, sinh năm 1989 ở thị trấn Triệu Sơn, huyện Triệu Sơn lấy số tiền 15.000.000đ cho M.

Sau khi lấy được tiền, cả hai quay lại đón M đi đến quán karaoke H Lệ ở thôn Phố Thiều, xã Dân Lý, huyện Triệu Sơn do Lê Thị H, sinh năm 1981 làm chủ nhưng chị H đi vắng nên Lục Thị Thủy, sinh năm 2000 ở thôn Cháy Ké, xã Thiết Ké, huyện Bá Thước nhân viên của quán dẫn các đối tượng vào phòng hát số 3 rồi gọi Cao Thị Ma cũng là nhân viên của quán vào phòng phục vụ khách hát và uống bia. Hát uống bia được một lúc, Tô Văn M hỏi VA có chỗ nào bán ma túy mua về để sử dụng, VA đồng ý và điện thoại liên hệ với Trần Văn C hỏi mua 4 viên kẹo (ma túy) và 01 chỉ “ke” (ketamine) đem đến quán karaoke H Lệ ở phố Thiều, xã Dân Lý. Sau khi hỏi mua được ma túy VA quay sang hỏi tiền thì M bảo K đưa tiền cho VA, K đưa cho VA số tiền 6.000.000đ, một lúc sau C điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda màu đỏ đen, BKS 53- SB8292 đến giao cho VA 04 viên “kẹo” (ma túy) và 01 chỉ “ke” (ketamine) đồng thời nhận số tiền 5.500.000đ. Nhận được ma túy, VA trở lại phòng hát đưa cho K 500.000đ, 01 viên ma túy, K bẻ đôi viên ma túy sử dụng một nửa, nửa còn lại đưa cho Thủy sử dụng; VA đưa cho Tô Văn M 01 viên ma túy, M đang hát nên không cầm ma túy mà chỉ sang Ma cầm hộ nên VA đưa 01 viên ma túy cho Ma, Ma cũng bẻ đôi viên ma túy sử dụng một nửa, nửa còn lại đưa cho M sử dụng; VA cũng lấy một viên ma túy bẻ đôi, sử dụng một nửa, một nửa còn lại cho vào túi ni lông và đưa cùng 01 túi ketamine cho Ma, Ma cầm số ma túy để lên bàn, bên dưới giá đựng nước ngọt, bìm bìm... Sử dụng ma túy được một lúc Ma nghe có người nói đi lấy đĩa sứ (nhưng không nhớ rõ ai nói) nên đi lấy 01 đĩa sứ màu trắng, đường kính khoảng 20cm để lên bàn, K bảo Ma cuộn ống hút để sử dụng ma túy, Ma hỏi có ai có tờ tiền mệnh giá 10.000đ thì Lục Thị Thủy đang cầm điện thoại, phía ốp lưng có tờ 10.000đ nên lấy đưa cho Ma (Thủy không biết mục đích Ma lấy để làm gì), Ma lấy tờ tiền cuộn thành ống hút rồi tiếp tục phục vụ khách uống bia, hát. Khi các đối tượng đang hát và sử dụng ma túy thì bị Tổ công tác Công an huyện Triệu Sơn kiểm tra phát hiện bắt quả tang, thu giữ 01 túi ni lông màu trắng có mép dính màu đỏ bên trong chứa 01 viên nén màu tím và ½ viên nén màu tím nghi là ma túy loại MDMA, cho vào phong bì mặt trước ghi “ma túy thu giữ tại phòng 3” niêm phong; 01 túi ni lông màu trắng có mép dính màu đỏ, bên trong chứa 01 túi ni lông màu trắng có mép dính màu xanh bên trong chứa chất rắn màu trắng nghi là ma túy loại ketamine, cho vào phong bì mặt trước có ghi “ma túy thu giữ tại phòng 3” niêm phong; 01 đĩa sứ màu trắng đường kính khoảng 20cm, 01 tờ tiền mệnh giá 10.000đ được cuộn thành ống, hai đầu cố định bằng vỏ đầu lọc thuốc lá được đựng trong phong bì bằng giấy do Công an huyện Triệu Sơn phát hành, ghim 4 góc, được dán kín niêm phong; 01 điện thoại di động Iphone Xs max và số tiền 9.500.000đ thu trong người Lê Văn K; Số tiền 450.000đ, 01 điện thoại di động Samsung not10plus của Tô Văn M; 01 điện thoại di động Iphone plus 7 của Hà Quang VA; 01 điện thoại Iphone 6plus của Lục Thị Thủy; 01 điện thoại di động Redmi màu xanh của Lê Thị H.

Khám xét khăn cấp chỗ ở của Trần Văn C tại phòng số 320, tầng 3, nhà nghỉ Hoa Phượng ở thôn 5, xã Thọ Thế, huyện Triệu Sơn, Cơ quan điều tra đã thu giữ: 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long, bên ngoài buộc dây chun màu đen dưới mái ngói phía ngoài cửa sổ, cách mép dưới cửa sổ khoảng 40cm, bên trong có 01 túi ni lông màu trắng có mép dính màu đỏ kích thước khoảng (10x6) cm, bên trong chứa 15 túi ni lông màu trắng có mép dính màu xanh; 03 túi ni lông màu trắng có mép dính màu trắng, tất cả đều chứa chất rắn màu xanh; 3 túi ni lông màu trắng có mép dính màu trắng, tất cả đều chứa chất rắn màu trắng dạng tinh thể nghi là ma túy; 01 túi ni lông màu trắng có mép dính màu đỏ, kích thước khoảng 5x3cm, bên trong chứa 13 viên nén màu H tím nghi là ma túy; 01 túi ni lông màu trắng, bên trong chứa chất rắn màu trắng dạng cục vụn nghi là ma túy được cho vào phong bì do Công an huyện Triệu Sơn phát hành niêm phong; 01 điện thoại di động Iphone 7plus màu đen; 01 điện thoại Nokia 1280 và số tiền 1.700.000đ của Trần Văn C. Tại Cơ quan điều tra Trần Văn C khai nhận số ma túy Cơ quan điều tra khám xét, thu giữ mục đích là để sử dụng; Số ma túy này và số ma túy bán cho Hà Quang VA, C mua của một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ ở gần cửa hàng xăng dầu Ngọc Hiệp ở Đông Tân, thành phố Thanh Hóa với giá 17.000.000đ

Khám xét phòng không số, tầng 3 bên cạnh cầu thang, cạnh phòng số 320, nhà nghỉ Hoa Phượng ở thôn 5, xã Thọ Thế, huyện Triệu Sơn. Cơ quan điều tra thu giữ trong ví da màu nâu trong túi đựng quần áo của Nguyễn Thị Khánh Linh, sinh năm 2002 ở thôn Thăng Lộc, xã Ngư Lộc, huyện Hậu Lộc 01 gói giấy bạc, màu vàng trắng, chứa một viên nén màu tím H (không nguyên ven) nghi là ma túy được cho vào phong bì mặt trước có ghi “Tang vật thu giữ của Nguyễn Khánh Linh” niêm phong. Linh khai viên nén này là ma túy được một người khách hát karaoke Linh không quen biết cho khi đi phục vụ hát karaoke nhưng chưa sử dụng.

Tại Cơ quan điều tra qua test nhanh Tô Văn M, Hà Quang VA, Lê Văn K, Cao Thị Ma và Trần Văn C đều dương tính ma túy.

Ngày 05/10/2021, Cơ quan điều tra Công an huyện Triệu Sơn ra Quyết định trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa giám định chất ma túy. Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa có kết luận giám định số 3105/PC09 ngày 08/10/2021, kết luận:

- 02 mảnh viên nén màu tím của phong bì niêm phong mặt trước có ghi “ma túy thu giữ tại phòng 3” gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,720g loại MDMA.

- Chất rắn màu trắng của phong bì niêm phong mặt trước có ghi “ma túy thu giữ tại phòng 3” gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,610g loại Ketamine.

- 1 đĩa sứ màu trắng, đường kính 20cm; 1 tờ tiền mệnh giá 10.000đ được cuộn thành ống của túi hồ sơ niêm phong gửi giám định. Qua giám định không tìm thấy ma túy bám dính trên bề mặt.

- Chất rắn màu tím dạng cục vụn của phong bì do Công an huyện Triệu Sơn phát hành gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,410 loại MDMA.

- Chất rắn màu trắng dạng tinh thể của phong bì do Công an huyện Triệu Sơn phát hành gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 13,310g loại ketamine.

- 13 viên nén màu tím của phong bì do Công an huyện Triệu Sơn phát hành gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 6,501g loại MDMA.

- 01 mảnh viên nén màu tím H của phong bì mặt trước có ghi nghi là ma túy được cho vào phong bì mặt trước có ghi “tang vật thu giữ của Nguyễn Thị Khánh Linh” gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,061g loại MDMA.

Ngày 18/10/2021 Cơ quan điều tra Công an huyện Triệu Sơn ra Quyết định trưng cầu Viện khoa học hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa giám định chất ma túy trong dung dịch nước tiểu đã thu giữ của Hà Quang VA, Tô Văn M, Lê Văn K, Cao Thị Ma và Lục Thị Thủy. Viện khoa học hình sự Bộ Công an có kết luận giám định số 7703/C09-TT2 ngày 26 tháng 10 năm 2022, kết luận:

- Tìm thấy chất ma túy MDMA trong mẫu nước tiểu ghi thu của Tô Văn M, Cao Thị Ma và Lục Thị Thủy gửi giám định.

- Tìm thấy chất ma túy MDMA, ketamine trong mẫu nước tiểu ghi thu của Hà Quang VA, Lê Văn K gửi giám định.

Vật chứng và các đồ vật đã thu giữ trong vụ án: 01 túi ni lông màu trắng có mép dính màu đỏ bên trong chứa 01 viên nén màu tím và ½ viên nén màu tím; 01 túi ni lông màu trắng có mép dính màu đỏ, bên trong chứa một túi ni lông màu trắng có mép dính màu xanh, bên trong chứa chất rắn màu trắng; 01 túi ni lông màu trắng có mép dính màu đỏ kích thước khoảng 10x6cm, bên trong chứa 15 túi ni lông màu trắng có mép dính màu xanh; 03 túi ni lông màu trắng có mép dính màu trắng, bên trong các túi ni lông đều chứa chất rắn màu trắng dạng tinh thể; 01 túi ni lông màu trắng có mép dính màu đỏ, kích thước khoảng 5x3cm, bên trong chứa 13 viên nén màu H tím; 01 túi ni lông màu trắng bên trong chứa chất rắn màu tím dạng cục vụn; 01 đĩa sứ màu trắng đường kính khoảng 20cm, 01 tờ tiền mệnh giá 10.000đ được cuộn thành ống, hai đầu cố định bằng vỏ đầu lọc thuốc lá; số tiền 11.650.000đ, 01 điện thoại di động Iphone Xs max, 01 điện thoại di động Samsung not10 plus, 01 điện thoại di động Iphone plus 7 màu trắng, 01 điện thoại Iphone 6plus, 01 điện thoại Iphone 7 plus màu đen, 01 điện thoại Nokia 1280, 01 điện thoại di động Redmi màu xanh, 01 xe máy nhãn hiệu Honda màu đỏ đen, BKS 53 -SB 8292 có số khung là CL 50-125225. Hiện đang được bảo quản theo quy định.

Đối với nguồn gốc số ma túy, Trần Văn C khai mua của một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ ở gần cây xăng Ngọc Hiệp ở Đông Tân, thành phố Thanh Hóa, nên không đủ căn cứ để xác minh xử lý.

Đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Nguyễn Thị Khánh Linh, số ma túy bị thu giữ có khối lượng 0,061g, do Linh chưa bị xử phạt hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy; chưa bị kết án về các tội quy định tại Điều 248, 249, 250, 251, 252 của Bộ luật hình sự. Công an huyện Triệu Sơn đã ra Quyết định xử phạt hành chính theo quy định.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lục Thị Thủy, Công an huyện Triệu Sơn đã ra Quyết định xử phạt hành chính theo quy định.

Đối với Lê Thị H là chủ quán hát karaoke “H Lệ”, Công an huyện Triệu Sơn đã chuyển hồ sơ đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Triệu Sơn ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi không thực hiện quyết định áp dụng biện pháp hạn chế tập trung đông người hoặc tạm đình chỉ hoạt động kinh doanh, dịch vụ tại nơi công cộng quy định tại điểm c khoản 3 Điều 12 Nghị định số 117/2020/NĐ-CP của Chính phủ và hành vi để cho người khác lợi dụng sử dụng chất ma túy trong khu vực mình quản lý quy định tại điểm a khoản 4 Điều 21 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP của Chính phủ.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Honda màu đỏ đen, BKS 53- SB 8292 có số khung là CL 50-125225 Trần Văn C sử dụng để đi bán ma túy, chủ sở hữu là anh Đỗ Minh Tú, sinh năm 1972, địa chỉ: Tổ dân phố 1, thị trấn Triệu Sơn, huyện Triệu Sơn cho C mượn nhưng không biết C sử dụng để đi bán ma túy và xe máy đã thay đổi kết cấu máy, màu sơn nên Chuyển Công an huyện Triệu Sơn xử phạt hành chính theo quy định.

* Cáo trạng số 16/ CT – VKS - TS ngày 16/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa truy tố các bị cáo Tô Văn M, Hà Quang VA, Lê Văn K và Cao Thị Ma về tội “ Tổ chức sử dụng trái pháp chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự; Truy tố Trần Văn C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm n khoản 2 Điều 249 và tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX.

Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Tô Văn M, Hà Quang VA, Lê Văn K và Cao Thị Ma về tội “Tổ chức sử dụng trái pháp chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Trần Văn C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm n khoản 2 Điều 249 và tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 17, Điều 58, điểm s khoản 1, (khoản 2 đối với M và K) Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Hình phạt: Tô Văn M: Từ 7 năm 3 tháng đến 7 năm 6 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 03/10/2021.

Hình phạt: Hà Quang VA: Từ 7 năm 6 tháng đến 7 năm 9 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 03/10/2021.

Hình phạt: Lê Văn K: Từ 7 năm đến 7 năm 3 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 03/10/2021.

Hình phạt: Cao Thị Ma: Từ 7 năm đến 7 năm 3 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 03/10/2021.

- Áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249, khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 55 Bộ luật hình sự.

Hình phạt :Trần Văn C: 6 năm 9 tháng đến 7 năm tù về “tội tàng trữ trái phép chất ma túy” và 3 năm đến 3 năm 3 tháng tù về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành chung cho cả hai tội là 9 năm 9 tháng đến 10 năm 3 tháng tù.

Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 03/10/2021.

Các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a,c khoản 1 Điều 47 BLHS; Điểm a,b khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định
- Tịch thu phát mại sung ngân sách nhà nước 1 điện thoại di động của Hà Quang VA và 01 điện thoại di động của Trần Văn C
- Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền bán ma túy còn lại 1.700.000đ của Trần Văn C và 10.000đ dùng để cuốn ống hút của Lục Thị Thủy.
- Trả lại cho Tô Văn M 450.000 đ và 01 điện thoại di động; trả lại cho Lê Văn K 1 điện thoại di động và số tiền thu trong túi của quần của K 9.500.000đ; Lục Thị Thủy 01 điện thoại di động, Lê Thị H 01 điện thoại di động; Trần Văn C 01 điện thoại di động do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Tại phiên tòa các bị cáo đều nhận tội, thống nhất về tội danh, điều luật áp dụng theo bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận đối với Viện kiểm sát, lời nói sau cùng các bị cáo rất ân hận và mong Hội đồng xét xử cho hưởng mức án thấp nhất để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đều đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và khai nhận cụ thể như sau:

Vào hồi 17 giờ 30 phút ngày 03 tháng 10 năm 2021 tại phòng hát số 3, quán karaoke H Lệ ở phố Thiều, xã Dân Lý, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa, do Lê Thị H làm chủ. Tô Văn M, Hà Quang VA, Lê Văn K và Cao Thị Ma đang tổ chức sử dụng trái phép ma túy thì bị Tổ công tác Đội kinh tế - Ma túy Công an huyện Triệu Sơn phát hiện bắt quả tang.

Trần Văn C sau khi nhận được điện thoại của Hà Quang VA gọi hỏi mua 4 viên “keo” và 01 chỉ “ke”, C đi xe máy đến quán Karaoke H Lệ rồi gọi VA ra gặp, sau đó C chở VA ra cánh đồng đưa ma túy và nhận của VA 5.500.000đ rồi quay về nhà nghỉ đang thuê. Số ma túy Công an thu giữ tại phía dưới mái ngói phía bên ngoài cửa sổ của phòng 320, cách mép dưới cửa sổ khoảng 40cm có khối lượng 6,911g ma túy loại MDMA và 13,31g ma túy loại Ketmmine là của C, đối với số ma túy này C khai mục đích để sử dụng.

Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với Biên bản phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Tô Văn M, Hà Quang VA, Lê Văn K và Cao Thị Ma, phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt quy định tại điểm b khoản 2 điều 255 Bộ luật hình sự.

Trần Văn C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm n khoản 2 Điều 249 và tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Triệu Sơn truy tố đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo:

Hành vi mua ma túy, chuẩn bị công cụ để sử dụng trái phép chất ma túy và đưa trái phép chất ma túy vào cơ thể người khác của Tô Văn M, Hà Quang VA, Lê Văn K, Cao Thị Ma và hành vi bán trái phép chất ma túy để kiếm lời, tàng trữ trái phép chất ma túy để phục vụ cho bản thân của Trần Văn C là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Ma túy còn là tệ nạn xã hội, hủy hoại con người về thể chất, tinh thần và là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Tuy nhận thức được tính nguy hiểm và biết rõ ma túy có tác hại nghiêm trọng trong đời sống xã hội nhưng các bị cáo đã bất chấp pháp luật, không chịu tu dưỡng, rèn luyện. Do đó cần xử các bị cáo mức án tương xứng để giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Xét vai trò của các bị cáo

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có sự cấu kết, phân công vai trò một cách chặt chẽ, mỗi bị cáo có mức độ hành vi phạm tội khác nhau, do đó cần phải đánh giá vai trò, mức độ phạm tội đối với từng bị cáo để có biện pháp xử lý, đảm bảo tính nghiêm minh cũng như thể hiện tính khoan H của pháp luật.

Tô Văn M là người khởi xướng việc sử dụng trái phép chất ma túy và cung cấp tiền để VA mua ma túy về cùng sử dụng nên bị cáo giữ vai trò chính trong vụ án; Hà Quang VA là người liên hệ với C để mua ma túy, thanh toán tiền mua ma túy, đưa ma túy cho Lê Văn K và Cao Thị Ma sử dụng nên giữ vai trò sau M; Lê Văn K cầm tiền của M sau khi được sự đồng ý của M đã đưa tiền cho VA đi mua ma túy và là người đưa ma túy cho Lục Thị Thủy sử dụng; Cao

Thị Ma là người đưa ma túy cho Tô Văn M sử dụng, là người chuẩn bị công cụ để sử dụng trái phép chất ma túy nên K và Ma giữ vai trò ngang nhau

Trần Văn C bán trái phép chất ma túy để kiếm lời và tàng trữ trái phép chất ma túy mục đích để sử dụng cho bản thân nên chịu trách nhiệm độc lập về hành vi phạm tội của mình.

[5] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng.
- Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Lê Văn K có bố được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng 3 và đã đóng góp tiền vào quỹ phòng chống dịch covid của xã Nông Trường, huyện Triệu Sơn; Tô Văn M đã đóng góp tiền vào quỹ phòng chống dịch covid của thị trấn Triệu Sơn, là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Hà Quang VA có nhân thân xấu, năm 2015 bị Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xử phạt 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng, đã được xóa án tích; Tô Văn M năm 2016 bị truy tố về tội “Cố ý gây thương tích”, Tòa án nhân dân huyện Triệu Sơn đã ra Quyết định đình chỉ do bị hại rút đơn yêu cầu khởi tố; Lê Văn K, Cao Thị Ma và Trần Văn C đều có nhân thân tốt.

Căn cứ vào các quy định của Bộ luật hình sự, căn cứ vào tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội 1 thời gian nhất định mới đủ răn đe, giáo dục và cải tạo các bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung:

Các bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy số lượng ma túy còn lại sau giám định.
- Trần Văn C và Hà Quang VA dùng điện thoại để liên lạc mua ma túy nên tịch thu phát mại sung ngân sách nhà nước 1 điện thoại di động của Hà Quang VA và 01 điện thoại di động của Trần Văn C
- Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền bán ma túy còn lại 1.700.000đ của Trần Văn C và 10.000đ của Lục Thị Thủy dùng để cuốn ống hút.
- Trả lại cho Tô Văn M 450.000đ thu giữ trong người M, 9.500.000đ thu giữ trong người Lê Văn K và 01 điện thoại di động; trả lại cho Lê Văn K 1 điện thoại di động; Lục Thị Thủy 01 điện thoại di động, Lê Thị H 01 điện thoại di động; Trần Văn C 01 điện thoại di động do không liên quan đến hành vi phạm tội.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 255, Điều 251, Điều 249 Bộ luật hình sự

Tuyên bố: Tô Văn M, Hà Quang VA, Lê Văn K và Cao Thị Ma, phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Trần Văn C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, (khoản 2 đối với M và K) Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Tô Văn M: 7 (bảy) năm 3 (ba) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 03/10/2021.

Xử phạt: Hà Quang VA: 7(bảy) năm 9 (chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 03/10/2021.

Xử phạt: Lê Văn K: 7 (bảy) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 03/10/2021.

Xử phạt: Cao Thị Ma: 7 (bảy) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 03/10/2021.

- Áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249, khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 55 Bộ luật hình sự.

Xử phạm Trần Văn C: 6 (sáu) năm tù về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” và 3 (ba) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành chung cho cả hai tội là: 9 (chín) năm tù.

Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 03/10/2021.

- Vật chứng: Áp dụng điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, b khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy số lượng ma túy còn lại sau giám định

Tịch thu 1 điện thoại 01 điện thoại Iphone 7 plus của Hà Quang VA và 01 điện thoại Iphone 7 plus màu đen của Trần Văn C phát mại sung vào ngân sách Nhà nước.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền bán ma túy còn lại 1.700.000đ của Trần Văn C và 10.000đ của Lục Thị Thủy.

Trả lại cho: Tô Văn M 9.950.000đ 01 điện thoại Sam sung not 10 plus; Lê Văn K 1 điện thoại Iphone Xs max; Lục Thị Thủy 01 điện thoại Iphone 6 plus; Lê Thị H 01 điện thoại Redmi màu xanh; Trần Văn C 01 điện thoại Nokia 1280.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 33/VC/2022 ngày 09/3/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Triệu Sơn và theo giấy nộp tiền vào tài khoản số 01 ngày 22/2/2022 của Công an huyện Triệu Sơn)

- Về án phí: Áp dụng điều 135, 136, 333 BLTTHS; khoản 1 Điều 21 Nghị quyết 326/2016 của UBTVQH. Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh TH;
- VKSND Triệu Sơn;
- Công an Triệu Sơn;
- Thi hành án DS Triệu Sơn;
- Các bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Lan